

Phụ lục số II
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XD VÀ VL ĐỒNG NAI
Năm báo cáo: 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4703000281
- Vốn điều lệ: 88.340.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 138 Nguyễn Ái Quốc Phường Trảng Dài Biên Hòa Đồng Nai
- Số điện thoại: 0613.899.886
- Số fax: 0613.997894
- Website: www.donasand.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Đầu tư XD & Vật liệu Đồng Nai được thành lập theo quyết định ngày 12 tháng 5 năm 2005 của Chủ tịch UBND tỉnh đồng Nai phê duyệt chuyển Công ty Khai thác Cát Đồng Nai thành công ty Cổ phần.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000281 ngày 29 tháng 09 năm 2005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp và các giấy chứng nhận thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là vào ngày 19 tháng 03 năm 2008.

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai là công ty con của Công ty Phát triển Khu Công nghiệp Biên Hòa (nay là Tổng Công ty Phát triển Khu Công nghiệp) theo Quyết định số 2487/QĐ-CT-UBT, ngày 07/7/2005 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Các sự kiện khác.

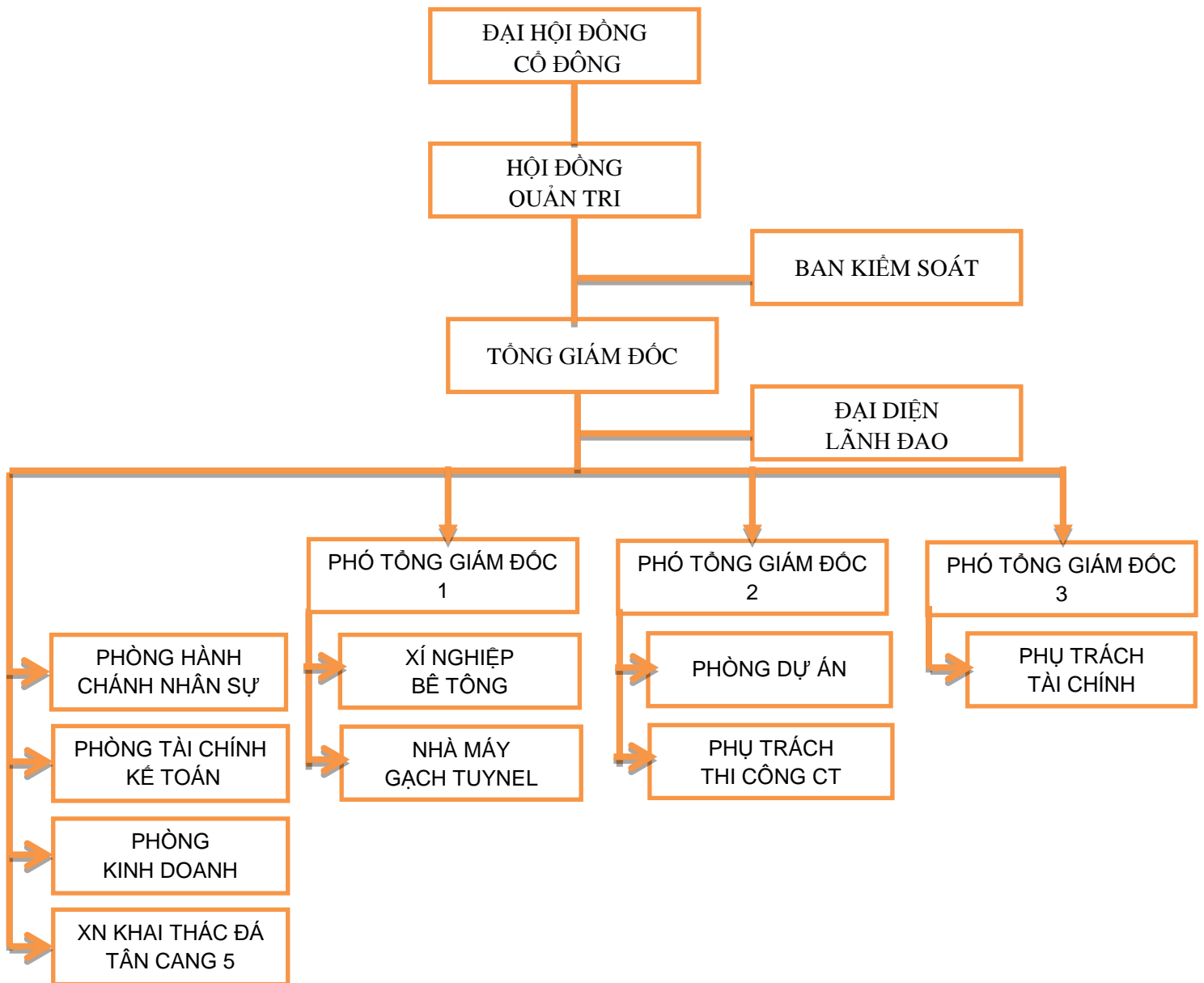
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất bê tông, gạch ngói; Đầu tư xây dựng khu dân cư; San lấp mặt bằng...

- Địa bàn kinh doanh: Khu vực Đông Nam bộ

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



– Các công ty con, công ty liên kết: Không

5. Định hướng phát triển

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Đến năm 2015, tỉ trọng vốn đầu tư cho các lĩnh vực:

- Khai thác khoáng sản: 60 %.
- Sản xuất vật liệu xây dựng: 25 %.
- Thi công san lấp và xây dựng, khác: 15 %.

+ Chỉ tiêu về tăng trưởng về doanh thu hàng năm: từ 8% - 15%/năm.

+ Chỉ tiêu về tăng trưởng lợi nhuận hàng năm: từ 12% - 18%/năm

+ Chia cổ tức: 7% đến 18%.

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Tập trung đầu tư phát triển các lĩnh vực hoạt động chính (theo thứ tự ưu tiên): Khai thác khoáng sản; Sản xuất vật liệu xây dựng; Thi công san lấp, xây dựng và Đầu tư kinh doanh nhà.

– Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

+ Tham gia các chương trình từ thiện, đền ơn đáp nghĩa và các phong trào phát động của các cơ quan chức năng.

- + Hàng năm thực hiện chương trình “Vạn tấm lòng vàng” xây dựng nhà tình nghĩa do Tổng Công ty Sonadezi phát động.

6. Các rủi ro:

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả thực hiện toàn Công ty:

(đvt: đồng)

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	% TH/KH	% so với năm trước
1	Doanh thu	110.000.000.000	111.786.683.117	102%	104%
2	Lợi nhuận	1.000.000.000	1.322.853.635	132%	29%
3	Tỉ suất LN/vốn	1,13%	1,5%	132%	29%
4	Nộp ngân sách	6.175.000.000	3.842.622.783	62%	91%
5	Xây dựng cơ bản	35.000.000.000	28.826.698.134	82%	159%

1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị:

đvt: đồng.

TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	% KH/TH
1	XN Đá Tân Cang 5			
-	Sản lượng tiêu thụ (m3)	187.500	127.037,7	68%
-	Doanh thu	14.000.000.000	14.164.035.786	101%
2	XN Đất Thiện Tân 5			
-	Sản lượng tiêu thụ (m3)	200.000	48.138	24%
-	Doanh thu	1.500.000.000	1.844.505.200	123%
3	XN Bê tông			
-	Sản lượng tiêu thụ (m3)	60.000	57.664,2	96%
-	Doanh thu	66.000.000.000	63.032.425.490	96%
4	NM Gạch Tuynel			
-	Sản lượng tiêu thụ (viên)	20.000.000	18.332.060	92%
-	Doanh thu	11.500.000.000	10.993.116.095	96%
5	Xây dựng + KD Nhà			
-	Doanh thu	16.500.000.000	19.418.599.131	118%
6	Các Lĩnh vực khác			
-	Doanh thu	500.000.000	2.334.001.415	467%
Tổng Doanh thu		110.000.000.000	111.786.683.117	102%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở	Tỷ lệ sở hữu cổ
1	Nguyễn Hữu Thực	CT HĐQT kiêm TGD	270640477	27/5/2002	CA Đồng Nai	P Tân Tiến Biên Hòa Đnai	42.500	0,48
2	Trương Cường	P.CT HĐQT	270808887	13/10/2005	CA Đồng Nai	77 Võ Thị Sáu P	18.600	0,21

		kiêm P.TGD			Nai	Thống Nhất BH Đnai		
3	Nguyễn Thế Phòng	P.CT HĐQT kiêm P.TGD	270978311	23/3/2010	CA Đồng Nai	KP2 P Tân Hiệp BH Đnai	16.625	0,19
4	Trần Thị Quy	KTT	270675370	27/8/2004	CA Đồng Nai	Khu Bàu cá Long Thành ĐNai	5.264	0,06

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không.
- Số lượng cán bộ, nhân viên và người lao động trong toàn công ty là : 171 người

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

a) Các khoản đầu tư lớn: Công ty đang thực hiện đầu tư 02 dự án

- Dự án mỏ đá Tân Cang 5: tại xã Phước Tân Tp Biên Hòa, Đồng Nai với tổng diện tích là 25 ha. Tổng chi phí đầu tư trong năm 2013 là khoảng 25 tỷ đồng.

- Dự án mỏ đá Thiện Tân 5 tại huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai với diện tích 23 ha. Tổng chi phí đầu tư trong năm 2013 khoảng 3,6 tỷ đồng.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. *Tình hình tài chính*

a) Tình hình tài chính

ĐVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	143.469.594	148.137.070	3,3
Doanh thu thuần	105.664.939	111.233.311	5,3
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.319.591	1.157.661	-73,2
Lợi nhuận khác	205.942	165.191	-19,8
Lợi nhuận trước thuế	4.525.533	1.322.853	-70,7
Lợi nhuận sau thuế	3.049.829	1.004.519	-67,1
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2.00	1.85	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1.06	1.57	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.24	0.22	

+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.31	0.30	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	3.41	5.15	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.74	0.75	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.03	0.01	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.03	0.01	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.02	0.01	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.04	0.01	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Số lượng cổ phần phổ thông đăng ký phát hành: 8.834.000
- Số lượng cổ phần phổ thông đã bán ra: 8.834.000
- Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành: 8.834.000
- Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 đ/cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Stt	Cổ đông	Số cổ phần	Tỉ lệ	Số lượng cổ đông
1	Nhà nước	4.619.340	52,29	01
2	Nội bộ	345.444	3,91	44
3	Bên ngoài	3.869.216	43,80	275
<i>a</i>	<i>Trong nước</i>	<i>3.829.216</i>	<i>43,35</i>	<i>273</i>
	<i>Pháp nhân</i>	<i>1.165.000</i>	<i>13,19</i>	<i>05</i>
	<i>Cá nhân</i>	<i>2.664.216</i>	<i>30,16</i>	<i>268</i>
<i>b</i>	<i>Nước ngoài</i>	<i>40.000</i>	<i>0,45</i>	<i>02</i>
	Tổng Cộng	8.834.000	100	320

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

1.1. Lĩnh vực khai thác mỏ.

✧ Xí nghiệp đá Tân Cang 5:

- Tổng diện tích khai thác: 25 ha.
- Xí nghiệp đang tiến hành khai thác, chế biến, kinh doanh trên diện tích 2,5 ha. Đá khai thác có chất lượng và màu sắc tương đối tốt nên được nhiều khách hàng chấp nhận.
- Đã triển khai công tác bóc dỡ đất đá tầng phủ khoảng 3 ha liền kề để mở rộng moong khai thác; Tiếp tục thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và lập thủ tục giao đất.

✧ Xí nghiệp đá Thiện Tân 5:

- Tổng diện tích khai thác: 27,8 ha.

- Mỏ đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư, cấp phép khai thác giai đoạn 1, trên diện tích 4,9 ha.
- Thực hiện xây dựng cơ bản một số hạng mục theo dự án như: đắp đê bao, lắp đặt văn phòng và các công trình phụ trợ. Thành lập Xí nghiệp Đá Thiện Tân 5 và thực hiện các thủ tục theo quy định để tiến hành khai thác.
- Ký kết hợp đồng với các đối tác trong việc liên kết khai thác: Cung cấp vật liệu nổ, khoan nổ mìn và gia công chế biến đá.
- Thực hiện bóc dỡ xong đất tầng phủ trên diện tích khoảng 4 ha đến lớp đá phong hóa, và đã tiến hành khoan và nổ mìn.

1.2. Lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng :

- Xí nghiệp Bê tông Đồng Nai: Xí nghiệp đã có nhiều nỗ lực trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tuy sản lượng, doanh thu không đạt kế hoạch đề ra nhưng chỉ tiêu lợi nhuận đã hoàn thành vượt mức kế hoạch. Xí nghiệp cũng đã tiến hành đầu tư xong 02 xe chuyển trộn bê tông theo kế hoạch, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Nhà máy Gạch Tuynel Long Thành: Trong năm qua Nhà máy đã cải thiện và duy trì ổn định chất lượng sản phẩm; Công tác tiếp thị và phát triển khách hàng thực hiện tốt, nên đã có nhiều công trình lớn, giúp Nhà máy ổn định trong sản xuất kinh doanh.

1.3. Lĩnh vực kinh doanh nhà và thi công xây dựng:

- KQH Nhà ở Hố An : Thực hiện làm chủ quyền cho những khách hàng còn lại (đã cấp chủ quyền cho 92/105 lô) ;
- KQH Nhà ở Long Thành: Liên hệ với Huyện Long Thành bàn giao công tác quản lý xây dựng và tiến hành làm chủ quyền cho những khách hàng lô A (A01 – A13) ; lô B (B01 – B15).
- Công trình Thủy điện LaLa: Tiến độ thanh toán tiền thi công công trình của chủ đầu tư Công ty CP Năng lượng Mai Linh chậm. Do Chủ đầu tư đang khó khăn về vốn nên đề nghị Công ty DNC tham gia góp vốn vào Công ty CP Năng lượng Mai Linh bằng tiền thi công công trình.

1.4. Lĩnh vực đầu tư, góp vốn liên doanh.

- Công ty đã tiến hành thoái vốn đầu tư tại Công ty CP Sonadezi Châu Đức: 14 tỉ đồng.
- Vốn đầu tư tại Công ty CP Hoàng Linh : Dự án khai thác cát tại vịnh Gành Rái đã ngưng và trả giấy phép khai thác theo quyết định của tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, đồng thời cũng đã được Tỉnh cho phép tìm kiếm một mỏ vật liệu xây dựng thông thường mới thay thế để lập thủ tục xin thăm dò, khai thác, tuy nhiên hiện nay vẫn chưa tìm kiếm được.
- Tổng vốn đầu tư, góp vốn, liên doanh đến thời điểm hiện tại còn 7.177.280.200 đồng.

Những tiến bộ công ty đã đạt được .

- Dự án mỏ đá Thiện Tân 5 – Lĩnh vực hoạt động chính của Công ty theo định hướng phát triển đã đi vào hoạt động khai thác cùng với Mỏ đá Tân Cang 5 đã khai thác và kinh doanh ổn định.
- Các sản phẩm về vật liệu xây dựng của Công ty đều được người tiêu dùng tín nhiệm.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

	Cuối năm	Đầu năm
Phải thu khách hàng	40.330.099.037	29.194.191.722
Trả trước cho người bán	993.012.401	1.995.156.401
Các khoản phải thu khác	3.131.257.068	252.707.523
Cộng các khoản phải thu ngắn hạn	44.454.368.506	31.442.055.646
Dự phòng phải thu khó đòi	(2.340.509.981)	(2.004.786.931)
Giá trị thuần của các khoản phải thu	42.113.858.525	29.437.268.715

Phải thu khách hàng là các khoản phải thu thương mại phát sinh trong điều kiện kinh doanh bình thường của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả

	Cuối năm	Đầu năm
Phải trả người bán	16.765.253.233	22.787.649.844
Người mua trả tiền trước	4.747.596.505	5.488.136.530
Tổng cộng	<u>21.512.849.738</u>	<u>28.275.786.374</u>

Phải trả người bán là các khoản phải trả thương mại phát sinh trong điều kiện kinh doanh bình thường của Công ty.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Công ty quản lý và thực hiện quá trình quản lý tuân thủ theo các yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

- Tập trung đầu tư phát triển cho lĩnh vực khai thác khoáng sản và các dự án mỏ: Tiếp tục triển khai đầu tư các hạng mục của dự án mỏ đá Tân Cang 5 và mỏ đá Thiện Tân 5, sớm đưa hoạt động khai thác vào ổn định.
- Đầu tư mới máy móc thiết bị cho các đơn vị năng cao năng lực sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm.
- Nghiên cứu, đề xuất phương án sử dụng mặt bằng Phân xưởng Gạch Vĩnh An và phần diện tích còn lại của khu khai thác đất tại Nhà máy Gạch Tuynel Long Thành.
- Nghiên cứu đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng mới như gạch không nung, bê tông nhẹ,... nhằm mở rộng các loại sản phẩm sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Đầu tư cho công tác nhân sự về quản lý, kỹ thuật, đặc biệt là trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, đáp ứng cho yêu cầu phát triển của Công ty.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013 còn nhiều khó khăn, Ban Điều hành và các đơn vị cùng nỗ lực phấn đấu và đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch điều chỉnh của công ty mẹ giao cho những người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.
- Lĩnh vực khai thác khoáng sản: Mỏ đá Tân Cang 5 đã khai thác kinh doanh và mang lại hiệu quả cho Công ty; Mỏ đá Thiện Tân 5 đã triển khai đầu tư các hạng mục theo dự án và chuẩn bị chuẩn bị cho kế hoạch khai thác kinh doanh.
- Các đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng: Sản xuất đã dần ổn định và hoạt động có hiệu quả.
- Công ty cũng đã thực hiện thoái vốn đầu tư theo kế hoạch đề ra. Hiện vốn đầu tư bên ngoài đã giảm xuống còn 7.177.280.200 đồng (chiếm 8,1% vốn điều lệ).

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Ban Điều hành đã triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị kịp thời, đáp ứng được yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, thông tin báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị.
- Ban điều hành đã thực hiện đúng Điều lệ, đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; Các quyết định của Ban Tổng giám đốc đều được ban hành đúng thẩm quyền, và kịp thời.
- Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành. Các thành viên đã có sự nỗ lực để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với hoạt động của Công ty trong giai đoạn mới.
- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động để xây dựng và phát triển thương hiệu, nhằm thúc đẩy kinh doanh, nâng cao giá trị Công ty.
- Tập trung nguồn lực phát triển các lĩnh vực chính theo định hướng của Công ty.
- Sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực hiện có trong toàn Công ty. Chú trọng trong công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, năng lực điều hành, đặc biệt là kỹ sư quản lý và khai thác mỏ.
- Đầu tư xe vận chuyển cho xí nghiệp Bê tông Đồng Nai và Máy đùn ép gạch cho Nhà máy Gạch Tuynel Long Thành, nhằm ổn định sản xuất, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh cho các đơn vị.
- Nghiên cứu dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng mới như gạch không nung, bê tông nhẹ,...theo định hướng phát triển VLXD của Bộ xây dựng và Sở xây dựng Đồng Nai nhằm mở rộng các loại sản phẩm sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức khai thác, đồng thời với kế hoạch đầu tư các hạng mục theo dự án đầu tư đã được phê duyệt của mỏ Tân Cang 5 và Thiện Tân 5.
- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát dòng tiền, làm tăng khả năng quay vòng vốn.
- Thực hiện thoái vốn đầu tư bên ngoài theo kế hoạch đã duyệt vào thời điểm thuận lợi.

V. Quản trị công ty (Tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng hoặc niêm yết trái phiếu không phải là công ty đại chúng không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).

1. Hội đồng quản trị

2. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Họ tên	Chức danh	Tỉ lệ CP biểu quyết	Ghi chú
Nguyễn Hữu Thực	Chủ tịch	22.77	Tổng giám đốc
Trương Cường	Phó chủ tịch	10.20	Phó TGD
Trương Minh Hoàng	Thành viên	10.00	Không điều hành
Nguyễn Thế Phòng	Thành viên	10.20	Phó TGD
Hứa Xường	Thành viên	11.32	Không điều hành

3. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Hội đồng quản trị tổ chức họp mỗi quý một lần (04 lần trong năm 2013) để đánh giá kết quả thực hiện trong quý và xây dựng kế hoạch cho quý tiếp theo.
- Nội dung kết quả các cuộc họp:
 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.
 - Thông qua định mức sử dụng vật tư năm 2013.
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013.
 - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II/2013.
 - Thông qua chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.
 - Tiến hành chi cổ tức năm năm 2011 trước ngày 20/4/2013.
 - Xin ý kiến thành viên HĐQT bằng Văn bản về việc Thống nhất đền bù giải phóng mặt bằng cho hộ ông Hoàng Văn Tôn và ông Trần Xuân Bình tại mỏ Tân Cang 5.
 - Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2013.
 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2013.

- Thống nhất việc chuyển nhượng cổ phiếu đầu tư tại Công ty CP Sonadezi Châu Đức.
- Thống nhất việc lấy ý kiến cổ đông xin điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.
- Thông qua định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
- Thống nhất tái bổ nhiệm ông Nguyễn Thế Phòng, chức vụ Phó Tổng Giám đốc, thời gian giữ chức 03 năm kể từ ngày 01/9/2013.
- Thống nhất điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 thông qua kết quả lấy ý kiến cổ đông điều chỉnh kế hoạch 2013.
- Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý III năm 2013.
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2013.
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
- Thống nhất thành lập Xí nghiệp Đá Thiện Tân 5 và Nhân sự của Xí nghiệp.
- Thống nhất việc giải thể Phân xưởng Gạch Vĩnh An.
- Chấp thuận việc từ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị của ông Hứa Xường, thống nhất không bổ nhiệm bổ sung thêm thành viên Hội đồng Quản trị khuyết mà sẽ trình Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung vào kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
- Thống nhất cử ông Nguyễn Thế Phòng – Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty tham gia lớp Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Lạc Hồng.

5. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: 02 thành viên trên tổng số 05 thành viên.
- Các thành viên tham gia đầy đủ các buổi họp do chủ tịch hội đồng Quản trị triệu tập (Thành viên HĐQT Hứa Xường không tham dự họp do có đơn xin từ nhiệm ngày 08/8/2013).

6. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không

7. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

TT	Họ và tên	Thời gian đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên ngành
1	Nguyễn Hữu Thực	T9 – T11/1998 T6 – T9/2001	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM Viện Quản trị Doanh nghiệp	Quản lý Doanh nghiệp Giám đốc Doanh nghiệp
2	Nguyễn Thế Phòng	T6 – T9/2001	Viện Quản trị Doanh nghiệp	Giám đốc Doanh nghiệp
3	Trương Cường	14-16/6/1999	Trung tâm bồi dưỡng CB Quản lý Kinh tế	Chính sách – cơ chế biện pháp nâng cao hiệu quả HĐ các DN Nhà nước

8. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Họ tên	Chức danh	Tỉ lệ CP biểu quyết	ghi chú
Hồ Thị Minh Tâm	Trưởng BKS	10	
Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên	0.01	
Nguyễn Thị Hằng	Thành viên	0.02	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc chính sau:

- Tham dự tất cả các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp Ban kiểm soát luôn có ý kiến đóng góp về công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện kiểm soát 6 tháng đầu năm vào tháng 9/2013, 6 tháng cuối năm và cả năm 2013 vào tháng 3/2014, lập báo cáo kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

9. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Họ tên	Lương	Thù lao
* Hội đồng quản trị		
Nguyễn Hữu Thực	183.912.116	18.000.000
Trương Cường	145.708.404	18.000.000
Trương Minh Hoàng		18.000.000
Nguyễn Thế Phòng	149.512.907	18.000.000
Hứa Xường		10.500.000
• Ban kiểm soát		
Hồ Thị Minh Tâm		18.000.000
Nguyễn Thanh Sơn	56.494.365	12.000.000
Nguyễn Thị Hằng	67.765.934	12.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng các quy định về quản trị của công ty.

VI. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty (www.donasand.com.vn)

Ngày 07 tháng 04 năm 2014

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Thực